



TP. Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 04 năm 2023

Số: 01/2023/BCĐH-HĐQT-BCG

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2023-2027

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital (BCG) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2022 và định hướng kế hoạch giai đoạn 2023-2027 với những nội dung như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2022

Trái với dự kiến phục hồi nhanh sau đại dịch Covid-19, kinh tế toàn cầu năm 2022 đối mặt với hàng loạt những thách thức lớn, bao gồm sức ép lạm phát và kinh tế tăng trưởng chậm lại do tác động của các biến động kinh tế, địa chính trị thế giới, như: xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine, chính sách Zero-Covid của Trung Quốc và xu hướng thắt chặt tiền tệ ứng phó với lạm phát tăng cao. Các tác động cụ thể như sau:

- Xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine gây ra nhiều hệ lụy tới kinh tế toàn cầu: Đây là yếu tố được nhắc đến nhiều nhất tới kinh tế toàn cầu năm 2022, là nguyên nhân gây ra việc tăng giá năng lượng và một số hàng hóa thiết yếu cùng với tình trạng đứt gãy chuỗi cung ứng. Xung đột ngoài việc làm tăng mạnh chi phí sinh hoạt và hủy hoại sinh kế của người dân tại nhiều nước, còn dẫn đến một cuộc khủng hoảng năng lượng nghiêm trọng ở châu Âu. Giá khí đốt ở châu Âu đã tăng hơn 4 lần kể từ năm 2021, khi Nga cắt giảm lượng khí đốt giao hàng xuống dưới 20% so với mức năm 2021. Cuộc xung đột cũng đã đẩy giá lương thực trên thế giới lên cao, gây khó khăn nghiêm trọng, đặc biệt là ở các nước có thu nhập thấp.
- Đại dịch Covid-19 tiếp tục ảnh hưởng: Mặc dù đã được kiểm soát ở phần lớn các nước, tác động của đại dịch vẫn đặc biệt nghiêm trọng ở Trung Quốc, dẫn tới sự suy giảm tăng trưởng của nền kinh tế này trong Quý II/2022 và góp phần làm chậm hoạt động toàn cầu. Chính sách kiểm soát dịch Covid-19 làm suy yếu cả sản xuất và tiêu dùng. Mức sử dụng năng lực sản xuất trong nước của Trung Quốc đã giảm xuống dưới 76% trong Quý II - mức thấp nhất trong 5 năm. Sự gián đoạn chuỗi sản xuất ở Trung Quốc không chỉ tác động trong nước, mà còn lan rộng ra quốc tế, khi nhu cầu của Trung Quốc giảm làm giảm nhu cầu với hàng xuất khẩu của các nước

khác, đồng thời cũng gây nên sự khan hiếm đầu vào khiến lạm phát tăng cao ở nhiều nước.

- Lạm phát và giá cả hàng hóa tăng cao: Lạm phát toàn cầu tăng mạnh trong năm 2022. Xung đột tại Ukraine khiến giá dầu và giá cả hàng hóa toàn cầu tăng cao. Giá dầu thế giới đã duy trì mức trung bình trên 100 USD/thùng trong 5 tháng liên tiếp, từ tháng 4-7/2022. Giá lương thực tăng lên mức kỷ lục mới do gián đoạn xuất khẩu ngũ cốc và dầu ăn tại các cảng ở Biển Đen. Chỉ số giá lương thực của Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên hợp quốc (FAO) tăng lên mức đỉnh 159,3 điểm trong tháng 3/2022 so với 141,4 điểm vào tháng 2/2022, sau đó hạ xuống 154,2 điểm trong tháng 6/2023 và giảm dần trong các tháng sau đó, nhưng vẫn ở mức cao và góp phần làm tăng lạm phát trên diện rộng. Xung đột Nga - Ukraine còn đẩy giá nguyên liệu thô cho sản xuất tăng cao do Nga và Ukraine là những nước dẫn đầu về sản xuất kim loại toàn cầu, như: niken, đồng và sắt, cùng các nguyên liệu thiết yếu khác. Giá dầu và các hàng hóa cơ bản thế giới tăng cao đã khiến lạm phát tại nhiều quốc gia tăng lên mức kỷ lục. Tại Mỹ, lạm phát tháng 5/2022 đã lập đỉnh 40 năm ở mức 8,6%. Tại châu Âu, giá tiêu dùng đang tăng với tốc độ trên 8%. Theo ngân hàng Goldman Sachs, giá năng lượng ở khu vực đồng Euro - tăng với tốc độ là 39% vào tháng 5 - đóng góp khoảng 4 điểm % vào lạm phát, so với 2 điểm % ở Mỹ. Ở các nước Đông Nam Á, lạm phát cũng phá kỷ lục mới: 7,1% tại Thái Lan, 5,4% ở Philippines và 3,47% tại Indonesia vào tháng 5/2022.
- Xu hướng thắt chặt tiền tệ: Nhằm đối phó với tình trạng lạm phát leo thang, các quốc gia đã áp dụng thắt chặt tiền tệ mạnh hơn. Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) đã liên tục tăng lãi suất cơ bản với mức tăng cao hơn kế hoạch lúc đầu. Ngày 14/12/2022, Fed đã nâng lãi suất tham chiếu thêm 50 điểm cơ bản, đánh dấu sự thay đổi của Fed sau một năm chưa từng có tiền lệ với 7 lần nâng lãi suất nhằm kiềm chế lạm phát hiện cao nhất 40 năm. Tại châu Âu, lạm phát cao kỷ lục 8,1% đã khiến EU đưa ra một loạt động thái, bao gồm cả việc chấm dứt chương trình mua tài sản lâu dài của mình vào cuối tháng 12.
- Thương mại hàng hóa toàn cầu suy giảm: Các dấu hiệu tăng trưởng chậm lại bắt đầu từ Quý II/2022 với các chỉ số về đơn hàng và xuất khẩu giảm. IMF (2022) ước tính tăng trưởng thương mại toàn cầu sẽ chậm lại từ 10,1% năm 2021 xuống 4,3% năm 2022 và 2,5% năm 2023. Đây là mức tăng trưởng cao hơn so với năm 2019, khi các rào cản thương mại gia tăng đã hạn chế thương mại toàn cầu và trong cuộc khủng hoảng dịch Covid-19 năm 2020, nhưng thấp hơn nhiều so với mức trung bình trước đây (4,6% cho giai đoạn 2000-2021 và 5,4% cho giai đoạn 1970-2021). Tốc độ chậm lại chủ yếu phản ánh sự suy giảm trong tăng trưởng sản lượng toàn cầu.

Mặc dù phải đối mặt với một năm 2022 có nhiều biến động, nhưng nền kinh tế Việt Nam vẫn có những điểm sáng đáng khích lệ:

- Tốc độ tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2022, đạt 8,02%, tăng mạnh so với năm 2021 GDP năm 2022 tăng 8,02% so với năm trước, đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022 do nền kinh tế khôi phục trở lại. Trong mức tăng của tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%. Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu có nhiều biến động mạnh và khó đoán định, tăng trưởng ở hầu hết các quốc gia và khu

vực cho thấy nhiều bất ổn và thách thức, tăng trưởng kinh tế Việt Nam được đánh giá cao bởi kết quả thực tế ở các giai đoạn 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2022 đều nằm trong và vượt dự báo tăng trưởng theo kịch bản đưa ra tại Nghị quyết số 01/NQ-CP. Thực tế này phần nào cho thấy hiệu quả của công tác điều hành hỗ trợ cho đà phục hồi và cải thiện khả năng chống chịu của nền kinh tế.

Tình hình hoạt động của doanh nghiệp có phần ổn định và tích cực hơn

- Theo báo cáo của Cục Đăng ký Kinh doanh, trong năm 2022, tình hình hoạt động của doanh nghiệp có phần ổn định và tích cực hơn. Tính cả năm 2022, có 148,5 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới (tăng 27,1%), với tổng số vốn đăng ký là 1.590,9 nghìn tỷ đồng (giảm 1,3%) và tổng số lao động đăng ký là 981,3 nghìn lao động (tăng 14,9%). Đáng lưu ý, sự phục hồi của ngành dịch vụ cũng thu hút gần 6.500 doanh nghiệp phân ngành dịch vụ lưu trú và ăn uống thành lập mới, tăng tới 53,0% so với cùng kỳ năm 2021. Tính chung cả năm 2022, có 59,8 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 38,8%. Mức gia tăng nhanh của các doanh nghiệp mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động cho thấy một bộ phận đáng kể các doanh nghiệp đã nhìn nhận những cơ hội kinh doanh mới khi kinh tế Việt Nam phục hồi. Tuy nhiên, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn và số doanh nghiệp hoàn tất giải thể trong năm 2022 vẫn gia tăng. Tính chung trong năm 2022, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là 73,8 nghìn doanh nghiệp, tăng 34,3% so với năm 2021; gần 50,8 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 5,5%; 18,6 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 11,2%. Bình quân một tháng có 11,9 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường. Thực tế trong những tháng cuối năm 2022 cũng chứng kiến nhiều khó khăn đối với cộng đồng doanh nghiệp: 1- Tác động từ chính sách thắt chặt tiền tệ để chống lạm phát và nguy cơ suy thoái kinh tế tại nhiều quốc gia khiến cầu tiêu dùng và đầu tư giảm mạnh; 2- Giá cả nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào giữ xu hướng tăng, làm giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp; 3- Tiếp cận nguồn vốn khó khăn hơn khi nhiều tổ chức tín dụng đã hết “room” tăng trưởng tín dụng, trong khi diễn biến lãi suất và tỷ giá phức tạp hơn; 4- Đứt gãy, gián đoạn nguồn cung nguyên vật liệu đầu vào từ nhập khẩu phục vụ sản xuất; 5- Hiệu ứng “lây lan” từ khó khăn đối với doanh nghiệp bất động sản.

Lạm phát 2022 vẫn đang nằm trong tầm kiểm soát và bám sát mục tiêu mà Chính phủ đã đề ra

- Theo báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tính đến thời điểm 21/12/2022, tổng phương tiện thanh toán tăng 3,85% so với cuối năm 2021 (cùng thời điểm năm 2021 tăng 8,31%); huy động vốn của các tổ chức tín dụng tăng 5,99% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 7,73%); tăng trưởng tín dụng của nền kinh tế đạt 12,87% (cùng thời điểm năm 2021 tăng 12,53%). Theo đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chủ động, linh hoạt ổn định thị trường tiền tệ, ứng phó xu hướng lạm phát và lãi suất tăng cao trên thế giới. Như vậy, chính sách tiền tệ mặc dù thành công trong việc kiểm soát lạm phát, bảo vệ tỷ giá nhưng rủi ro của hệ thống ngân hàng lại tăng lên. Cũng không thể không đề cập đến việc đứt gãy niềm tin trên thị trường tiền tệ và tài chính trong Quý III và Quý IV/2022 và cho đến nay vẫn chưa thể trở lại hoàn toàn bình thường. Lãi suất neo cao, lãi suất huy động 9 - 10%, lãi suất cho vay khoảng 13 - 15%, thậm chí cao hơn - đó là mức giá vốn đắt đỏ mà khó một doanh nghiệp nào chịu đựng được trong thời gian dài. Nợ xấu và rủi ro hệ thống sẽ tăng

nhau nếu tình trạng lãi suất cao không được giải quyết sớm. Lạm phát cơ bản bình quân cả năm 2022 tăng 2,59%, thấp hơn mức lạm phát tổng thể. Tuy nhiên, lạm phát cơ bản liên tục tăng cao từ Quý III/2022, đặc biệt trong Quý IV/2022, thậm chí còn đạt các mức kỷ lục 4,47%, 4,81% và 4,99% trong các tháng 10, 11 và 12-2022 so với cùng kỳ năm 2021. Diễn biến lạm phát cơ bản trong những tháng gần đây đã vượt “thông lệ” khoảng 2% mà Việt Nam cố gắng giữ kể từ năm 2015 đến nay, cao hơn cả mức lạm phát cơ bản cuối năm 2019 - nửa đầu năm 2020 (đạt mức đỉnh 3,25% vào tháng 1-2020; trung bình năm 2020 là 2,31%). Vào những tháng cuối năm 2022, áp lực lạm phát phần nào được kiềm chế bởi những nỗ lực điều hành quyết liệt, linh hoạt và có trọng tâm của Chính phủ. Công tác tháo gỡ khó khăn đối với nguồn cung xăng dầu trong nước được đẩy nhanh. Nỗ lực ổn định tỷ giá đã giúp giảm áp lực lạm phát và kỳ vọng lạm phát. Quốc hội, Chính phủ đã quyết liệt cắt giảm thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu trong năm 2022 theo quy trình pháp luật cho phép và sớm đánh giá, cân nhắc điều chỉnh sắc thuế này cho năm 2023.

Đầu tư phát triển có nhiều khởi sắc

- Ước tính năm 2022, vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành đạt 3.219,8 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2% so với năm trước, bao gồm: Vốn khu vực nhà nước đạt 824,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 25,6% tổng vốn và tăng 14,6% so với năm trước; khu vực ngoài nhà nước đạt 1.873,2 nghìn tỷ đồng, bằng 58,2% và tăng 8,9%; khu vực có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đạt 521,9 nghìn tỷ đồng, bằng 16,2% và tăng 13,9%. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công của cả nước vẫn thấp so với kế hoạch năm 2022. Tỷ lệ vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước ước thực hiện đạt 85,2% kế hoạch năm 2022, tăng 18,8% so với cùng kỳ. Theo báo cáo tổng hợp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, chậm trễ trong giải ngân vốn đầu tư công thuộc 3 nhóm nguyên nhân chủ yếu, cả khách quan và chủ quan, bao gồm: 1- Bất cập, vướng mắc về thể chế, chính sách pháp luật; 2- Khó khăn liên quan đến tổ chức triển khai, thực hiện; và 3- Khó khăn liên quan đến những đặc thù của năm 2022. Tổng lượng vốn FDI đăng ký tính đến ngày 20/12/2022 đạt 27,72 tỷ USD, bằng 89% so với cùng kỳ năm 2021. Trong năm 2022 có 2.036 dự án đăng ký mới với số vốn hơn 12,4 tỷ USD (chiếm 44,9%); 1.107 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn với số vốn điều chỉnh 10,12 tỷ USD (36,5%); và 3.566 lượt góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài với giá trị vốn góp đạt gần 5,2 tỷ USD (18,6%). Tuy lượng vốn FDI đăng ký có sụt giảm so với các năm trước đại dịch COVID-19, năm 2022 lại ghi nhận lượng vốn FDI thực hiện cao kỷ lục. Vốn FDI thực hiện đạt 22,4 tỷ USD trong năm 2022, tăng 13,7% so với năm 2021 và tăng 10% so với năm 2019. Theo đó, Việt Nam là một trong những điểm đến đầu tư và kinh doanh năng động nhất châu Á, hình ảnh một quốc gia đang nỗ lực hiện thực hóa những cam kết mạnh mẽ và định hướng rõ ràng từ Hội nghị Thượng đỉnh về biến đổi khí hậu của Liên hợp quốc năm 2021 (COP26) về thu hút đầu tư chất lượng cao hướng đến nền kinh tế trung hòa các-bon và tăng trưởng xanh. Bên cạnh đà phục hồi kinh tế khá vững chắc, tư duy hướng tới một nền kinh tế độc lập, tự chủ trong bối cảnh mới và sự quyết liệt trong chuyển đổi sang kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với đổi mới sáng tạo chính là những yếu tố hấp dẫn nhà đầu tư.

Tình hình xuất, nhập khẩu nhiều gam màu sáng

- Năm 2022, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 732,5 tỷ USD, tăng 9,5% so với năm trước, trong đó kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 371,85 tỷ

USD, tăng 10,4%; giá xuất khẩu hàng hóa tăng 7,09% và lượng hàng hóa xuất khẩu tăng 3,09%; cán cân thương mại đạt thặng dư, ước tính xuất siêu 11,2 tỷ USD, ghi dấu ấn xuất siêu 7 năm liên tiếp. Mỹ vẫn là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam năm 2022 với kim ngạch đạt 109,1 tỷ USD, tiếp đến là Trung Quốc đạt 58,6 tỷ USD, tăng 4,8%, xuất khẩu sang Hàn Quốc đạt 24,2 tỷ USD tăng 10,3%, Nhật Bản đạt 20,3 tỷ USD, tăng 19,4%. Ngoài ra, năm 2022 chứng kiến sự tăng trưởng mạnh mẽ trong xuất khẩu tới các nước, như Hà Lan và Đan Mạch, cùng tăng 36,2%. Tổng kim ngạch nhập khẩu năm 2022 ước đạt 360,65 tỷ USD, tăng 8,4%. Trong đó, giá nhập khẩu tăng tới 8,56%, còn lượng hàng nhập khẩu giảm 0,15%. Theo khu vực kinh tế, nhập khẩu của khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 234,4 tỷ USD, tăng 7,3%; khu vực trong nước ước đạt 125,5 tỷ USD, tăng 9,8%. Tuy nhiên, nhập khẩu ở khu vực FDI và trong nước đều có xu hướng giảm, tương ứng ở mức 4,8% và 13,6% trong Quý III/2022 và giảm tương ứng ở mức 7,8% và 2,9% trong Quý IV/2022. Theo đó, việc khai thác tối đa lợi ích từ các FTA đã thúc đẩy tăng trưởng xuất, nhập khẩu. Đặc biệt, Hiệp định Thương mại tự do Liên minh châu Âu - Việt Nam (EVFTA) đã thúc đẩy hoạt động thương mại, mở ra cơ hội xuất khẩu lớn cho các mặt hàng nông sản, thủy sản, dệt may, da giày... của Việt Nam.

Thu - chi ngân sách nhà nước: Bội thu ngân sách

- Tổng thu ngân sách nhà nước tháng 12-2022 đạt 125,7 nghìn tỷ đồng. Lũy kế tổng thu ngân sách nhà nước năm 2022 đạt 1.784,8 nghìn tỷ đồng, bằng 126,4% dự toán năm và tăng 13,8% so với năm trước. Tổng chi ngân sách nhà nước tháng 12-2022 đạt 203,3 nghìn tỷ đồng; lũy kế năm 2022 đạt 1.562,3 nghìn tỷ đồng, bằng 87,5% dự toán năm và tăng 8,1% so với năm trước. Tổng chi ngân sách nhà nước trong 9 tháng đầu năm đạt 1.086,3 nghìn tỷ đồng, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, chi thường xuyên đạt 833,2 nghìn tỷ đồng, tăng 2,6%, và chi đầu tư phát triển đạt 253,1 nghìn tỷ đồng, tăng 15,8%. Tính chung cả năm 2022, tổng chi ngân sách nhà nước đạt 1.562,3 nghìn tỷ đồng, đạt 87,5% dự toán và tăng 8,1% so với năm trước. Bội thu ngân sách nhà nước cả năm đạt 222,5 nghìn tỷ đồng nhờ vào nhiều khoản thu vượt dự toán.

II. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2022, Ban điều hành (BDH) Công ty vẫn luôn đảm bảo việc thực thi đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế Tổ chức và Hoạt động, thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT. Mặc dù các biến động vĩ mô không tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động phát triển kinh doanh, nhưng BDH đã rất linh hoạt trong việc xây dựng chiến lược kinh doanh, điều phối bộ máy vận hành, tinh gọn cấu trúc hoạt động, vừa đa dạng hóa nguồn doanh thu, vừa quản lý chi phí một cách hiệu quả, giúp Công ty vượt qua được giai đoạn khó khăn.

Với sự định hướng qua các Quy chế quản trị của HĐQT, BDH đã nhanh chóng nắm bắt phương hướng hoạt động, triển khai hợp lý các chiến lược kinh doanh thành những chương trình hành động cụ thể, phối hợp với các Cán bộ quản lý và các Phòng ban nghiệp vụ để xây dựng hệ thống các văn bản lập quy gồm các Quy trình, Quy định quản trị rủi ro, các Quy trình vận hành để đảm bảo các hoạt động của Công ty luôn đạt hiệu quả và đúng tiến độ. Ngoài ra, BDH luôn báo cáo kịp thời, cập nhật tình hình nhanh chóng cho HĐQT, trở thành “cánh tay nối dài” của HĐQT thực hiện công tác

kiểm tra giám sát, đồng thời tham vấn cho HĐQT về những điều chỉnh chính sách nếu cần thiết.

Có thể nói rằng, BDH đã thực sự đồng hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên (CBCNV), vượt qua những khó khăn thử thách của năm 2022.

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Những biến động tiêu cực do biến động kinh tế vĩ mô và địa chính trị đã khiến cho năm 2022 là một năm có nhiều thách thức đối với nền kinh tế nước nhà nói chung và hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bamboo Capital nói riêng. Lạm phát tăng cao, giá nguyên vật liệu không có dấu hiệu hạ nhiệt, các nút thắt chính sách vẫn chưa được tháo gỡ đã ảnh hưởng không nhỏ tới tiến độ các dự án trong cả 3 lĩnh vực chủ chốt bao gồm: Bất động sản, năng lượng tái tạo, dịch vụ tài chính và các lĩnh vực phụ trợ khác bao gồm: Sản xuất và nông nghiệp, xây dựng và thương mại, cơ sở hạ tầng, ... Rất nhiều các dự án chủ chốt đã không thể kịp hoàn thành để ghi nhận doanh thu trong năm, kết quả là, một số các chỉ tiêu kinh doanh chưa thể đạt được được sự tăng trưởng như kế hoạch đề ra.

Tuy nhiên, Ban lãnh đạo đã luôn bám sát vào chủ trương chính sách của HĐQT, linh hoạt trong việc triển khai các chiến lược kinh doanh, đồng hành sát sao cùng CBCNV tập đoàn nhằm nắm bắt triệt để những cơ hội phát triển tiềm năng trên thị trường, giảm thiểu các rủi ro đến từ biến động vĩ mô, để đưa Công ty vượt qua những cơn sóng dữ.

3.1 Tình hình kết quả thực hiện nhiệm vụ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

DVT: tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	% hoàn thành kế hoạch năm
1	Doanh thu thuần hợp nhất	7.250,6	4.531,2	62,5%
2	Lợi nhuận thuần hoạt động SXKD	3.691,3	766,7	20,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	3.089,6	790,2	25,6%
4	Lợi nhuận sau thuế	2.200,3	540,7	24,6%

Đứng trước những tác động chung của nền kinh tế vĩ mô, Công ty đã không thể đạt được kế hoạch năm đã đề ra. Đối với chỉ tiêu doanh thu, doanh thu thuần hợp nhất 2022 đạt 4.595,9 tỷ đồng, chỉ hoàn thành 62,5% so với kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế năm 2022 chỉ đạt được 540,69, đạt 24,6% so với kế hoạch đề ra.

Nguyên nhân chính khiến cho Công ty chưa thể hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đã đề ra là do việc xây dựng kế hoạch đầu năm vẫn chưa sát với những diễn biến chung của thị trường. Bên cạnh đó, những yếu tố khách quan đến từ biến động của nền kinh tế vĩ mô cũng có tác động không hề nhỏ đến tình hình kinh doanh chung của nhiều doanh nghiệp trong đó bao gồm Bamboo Capital, như lãi suất tăng mạnh, sức ép từ đáo hạn trái phiếu, thị trường bất động sản gặp khó trong đó có nhiều doanh nghiệp không thể ra hàng, mảng năng lượng tái tạo có nhiều biến động về chính sách. Ngoài ra, điều kiện kinh tế không thuận lợi cũng ảnh hưởng tới hoạt động M&A và tư vấn M&A của BCG. Mặt khác, lãi suất tăng khiến chi phí tài chính Công ty tăng mạnh so với cùng kỳ.

Tuy nhiên, trước những “con sóng dữ” từ thị trường, BĐH của Công ty vẫn luôn linh hoạt với các chiến lược kinh doanh nhằm tận dụng tối đa những cơ hội phát triển trên thị trường và tại các mảng chủ lực, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả quản lý chi phí. Kết quả là, sau những nỗ lực không ngừng nghỉ của BĐH và sự đồng lòng của toàn thể Cán bộ Công nhân viên Tập đoàn, BCG vẫn giữ được mức lợi nhuận dương trong năm 2022. Mặc dù, chưa thể đạt được chỉ tiêu đề ra, nhưng đây vẫn là một kết quả đáng khích lệ trước những làn sóng đóng cửa và sa thải hàng loạt của các công ty khác trên thị trường.

3.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 so với năm 2021:

ĐVT: tỷ VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2022 (1)	Năm 2021 (2)	Tăng trưởng (3)=(1-2)/(2)
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	4.531,2	2.589,5	74,98%
Lợi nhuận gộp (tỷ đồng)	1.319,6	938,9	40,54%
EBIT (tỷ đồng)	790,2	1.265,9	(37,58%)
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	540,7	1.000,3	(45,95%)
Biên lợi nhuận gộp	29,12%	36,26%	-
Biên EBIT	17,44%	48,89%	-
Biên lợi nhuận sau thuế	11,93%	38,63%	-

Mặc dù chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận của năm 2022 chưa thể hoàn thành như mục tiêu, nhưng so với số thực hiện năm 2021, Công ty có sự tăng trưởng về mặt doanh thu với mức tăng 75% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế lại giảm hơn 45% so với cùng kỳ năm trước. Như đã nhấn mạnh ở trên, doanh thu năm 2022 chủ yếu được ghi nhận từ các hoạt động xây lắp và các dự án năng lượng tái tạo đã đi vào hoạt động từ năm 2020. Bên cạnh đó, các dự án Bất động sản cũng đã hoàn thành bàn giao một phần. Việc lợi nhuận sau thuế giảm so với năm trước phần lớn đến từ chi phí tài chính tăng cao, do những biến động về lãi suất trên thị trường. Ngoài ra, giá nguyên vật liệu luôn tạo đỉnh mới đã ảnh hưởng không ít tới chi phí hoạt động của doanh nghiệp, từ đó cũng khiến cho lợi nhuận giảm mạnh. Một nguyên do khác là do chi phí quản lý doanh nghiệp của BCG tăng do việc hợp nhất thêm 3 Công ty từ đầu năm 2022 bao gồm: Công ty cổ phần Bảo hiểm AAA, Công ty cổ phần BCG – Băng Dương (Nhà máy điện BCG Long An 1) và Công ty cổ phần Hanwha BCG - Băng Dương (Nhà máy điện BCG Long An 2). BCG đã thực hiện tái cơ cấu bộ máy quản lý, tinh gọn cấu trúc nhân sự nhằm tối ưu hoá chi phí quản lý của các doanh nghiệp sau khi sáp nhập.

Biên lợi nhuận gộp, biên EBIT và biên lợi nhuận sau thuế đều giảm mạnh so với năm 2021 và chỉ dao động ở mức 11,93% tới 29,12%. Nguyên nhân chính là do chi phí biến động mạnh như đã phân tích ở trên. Đây là tín hiệu cho thấy Công ty cần phải xây dựng hiệu quả hơn vào chính sách quản lý chi phí hoạt động kinh doanh tổng thể và chi phí của các hoạt động đầu tư tài chính, đặc biệt trong năm 2023 khi những biến động vĩ mô vẫn chưa có dấu hiệu bình ổn trở lại.

IV. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

4.1 Tài sản hợp nhất và nợ phải trả:

DVT: tỷ VND

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021		Năm 2022		2022/2021
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1	Tài sản ngắn hạn	16.239	43,09%	17.761	40,53%	9,37%
2	Tài sản dài hạn	21.450	56,91%	26.058	59,46%	21,48%
A	Tổng tài sản	37.689	100%	43.820	100%	16,27%
1	Nợ phải trả	29.340	77,85%	30.021	68,50%	2,31%
	Nợ ngắn hạn	10.197	27,06%	11.380	25,97%	11,60%
	Nợ dài hạn	19.143	50,79%	18.641	42,53%	(2,62%)
2	Vốn chủ sở hữu	8.349	22,15%	13.799	31,49%	65,27%
B	Tổng nguồn vốn	37.689	100%	43.820	100%	16,27%

Tại thời điểm 31/12/2022, tổng tài sản của BCG đạt 43.820 tỷ đồng, tăng 16,27% so với thời điểm 31/12/2021. Tài sản dài hạn tăng từ 21.450 tỷ đồng hồi đầu năm lên 26.058 tỷ đồng, chủ yếu phục vụ cho mục đích đầu tư vào các dự án đang vận hành và thi công trong hai lĩnh vực chủ chốt là bất động sản và năng lượng tái tạo. Trong khi đó, tài sản ngắn hạn tăng nhẹ 9,37% so với năm 2021, chủ yếu đến từ việc tăng các khoản phải thu ngắn hạn (tăng 30,88% so với năm 2021).

Xét về các chỉ số nợ, nợ phải trả trong năm 2022 đạt 30.021 tỷ đồng, tăng nhẹ ở mức 2,31% so với năm 2021, trong đó, nợ ngắn hạn tăng thêm 1.183 tỷ đồng, nhưng nợ dài hạn giảm 502 tỷ đồng. Các khoản nợ chủ yếu phục vụ cho nhu cầu phát triển, thúc đẩy tiến độ và triển khai các dự án, đặc biệt là những dự án điện gió. Mặc dù nợ phải trả vẫn ở mức cao, nhưng mức tăng nợ trong năm 2022 thấp hơn rất nhiều so với mức tăng của các năm trước và mức tăng của vốn chủ sở hữu. Chỉ số này cho thấy được kết quả tích cực trong việc chuyển dịch trong cơ cấu vốn, đến từ chiến lược tìm kiếm nguồn vốn trên đa kênh: vừa khai thác triệt để nguồn vốn trong nước thông qua các gói phát hành cổ phiếu, vừa mở rộng hợp tác đối tác chiến lược dài hạn cả trong và ngoài nước nhằm tiếp cận những nguồn vốn có quy mô lớn và chi phí rẻ. Những chính sách trên đã củng cố thêm nền tảng tài chính của Công ty khi tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu đã giảm từ hơn 3,47 lần tại đầu năm 2022 xuống còn 2,2 lần tại cuối năm 2022.

4.2 Vốn điều lệ:

Tại thời điểm 31/12/2022 vốn điều lệ của Công ty là **5.334.676.220.000** đồng.

Các lần tăng vốn trong năm:

- Phát hành 148.768.263 cổ phiếu (tương ứng 99,9998% số cổ phiếu đăng ký chào bán) theo tỷ lệ 2:1, tăng vốn điều lệ từ 2.975.371.740.000 đồng lên 4.463.054.370.000 đồng.

- Phát hành riêng lẻ 57.000.000 cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược, nâng vốn điều lệ lên 5.033.054.370.000 đồng.
- Phát hành thêm 25.162.185 cổ phiếu để chia cổ tức theo tỷ lệ 5%.
- Phát hành thêm 5.000.000 cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động (ESOP).

4.3 Khả năng thanh toán:

DVT: lần

STT	Chỉ tiêu	2020	2021	2022
1	Khả năng thanh toán tức thời	0,09	0,10	0,06
2	Khả năng thanh toán nhanh	0,85	1,31	1,34
3	Khả năng thanh toán hiện hành	1,07	1,59	1,58

Các chỉ số khả năng thanh toán của Công ty không có nhiều biến động so với các năm trước và cũng đã phản ánh phần nào những thách thức mà doanh nghiệp đang phải đối mặt ảnh hưởng trực tiếp tới kết quả hoạt động kinh doanh. Tuy nhiên, ngoại trừ chỉ số khả năng thanh toán tức thời còn thấp, do công ty tập trung vào các hoạt động đầu tư tài chính và phát triển dự án, chỉ số khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành đều lớn hơn 1, ở mức an toàn. Đây là kết quả của sự tăng trưởng trong dòng tiền từ hoạt động kinh doanh, từ đó giảm thiểu rủi ro về nợ của công ty.

V. CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Trong năm 2022, BCG xác định vị thế chiến lược tập trung vào 3 lĩnh vực cốt lõi là: Năng lượng tái tạo, Bất động sản và Dịch vụ Tài chính, và các mảng phụ trợ khác bao gồm: sản xuất nông nghiệp và thương mại, xây dựng cơ sở hạ tầng và Quản lý và môi giới Bất động sản và vẫn kiên định với định hướng dài hạn trở thành một doanh nghiệp phát triển năng lượng tái tạo hàng đầu Việt Nam và khu vực. Trong đó mảng năng lượng tái tạo là mảng chiến lược trung và dài hạn sẽ tạo nguồn thu, dòng tiền và lợi nhuận ổn định cho Tập đoàn trong giai đoạn 2023-2027.

5.1 Lĩnh vực năng lượng tái tạo:

CTCP BCG Energy (BCG Energy) đang sở hữu danh mục dự án có tổng công suất phát điện lên đến 600 MW, là một trong ba đơn vị phát triển năng lượng tái tạo hàng đầu Việt Nam, đồng thời nắm vai trò mũi nhọn chiến lược trong hệ sinh thái của Tập đoàn Bamboo Capital. Từ cuối năm 2020, BCG Energy bắt đầu ghi nhận dòng tiền lớn và ổn định từ hoạt động bán điện, với tổng công suất lên tới 452,7 MW và đây cũng là nguồn doanh thu chính được ghi nhận trong năm 2021 và tiếp tục trong năm 2022. Trong năm 2022, công tác triển khai dự án đối mặt với rất nhiều thách thức đến từ ảnh hưởng của nền kinh tế vĩ mô và những nút thắt chính sách vẫn chưa được tháo gỡ, trong đó, quy hoạch điện VIII vẫn còn trong giai đoạn chờ phê duyệt. Điều này đã khiến cho Công ty phải giãn tiến độ thi công đối với các dự án mới. Trong khi đó, những dự án nằm trong danh sách chuyển tiếp lại đang phải đối mặt với những thách thức từ khung giá điện mới chưa phù hợp, từ đó ảnh hưởng tới công tác đầu nối và hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2022, doanh thu thuần đạt 1.063,78 tỷ đồng (tăng 40% so với cùng kỳ năm 2021), lợi nhuận sau thuế đạt 295,53 tỷ đồng (giảm 9% so với cùng kỳ năm 2021). Sự tăng trưởng về doanh thu của mảng năng lượng tái tạo so với năm 2021 là nhờ vào việc các nhà máy điện mặt trời đã đi vào hoạt động từ năm 2021 đạt được hiệu suất cao, trong đó những tháng cuối năm 2022 một số nhà máy ghi nhận mức công suất vượt mức 100%. Bên cạnh đó, danh mục điện mặt trời áp mái cũng có sự mở rộng nhất định, đóng góp vào doanh thu của năm 2022. Ngày 16/12/2022, Công ty CP Skylar, là công ty con thuộc sở hữu của Công ty CP BCG Energy phụ trách danh mục các dự án điện mặt trời áp mái, đã ký kết hợp tác chiến lược với Công ty cổ phần Đầu tư Sài Gòn – Huế để phát triển hệ thống điện mặt trời áp mái tại Khu công nghiệp và Khu Phi thuế quan Sài Gòn – Chân Mây (Thừa Thiên – Huế). Đối với mảng điện mặt trời, trong năm 2022, BCG Energy chỉ kịp hoàn thành và triển khai thêm 114 MW còn lại của dự án Phù Mỹ, đồng thời hoàn thiện thi công giai đoạn 1 của dự án điện mặt trời Krongpa 2 (21MW) tại Gia Lai.

Xét về các chỉ số nợ tính hết năm 2022, trong khi nợ ngắn hạn tăng 1.604,98 tỷ đồng so với đầu năm thì nợ dài hạn giảm 635,53 tỷ đồng. Bên cạnh đó, nợ phải trả trong năm 2022 đạt 13.671,76 tỷ đồng, tăng 7,63% so với năm 2021. Tuy nhiên, BCG Energy đã cho thấy sự phát triển mạnh mẽ từ các hoạt động đầu tư vào các dự án mới, cũng như các dự án đang thi công và các dự án đã đưa vào vận hành thông qua việc gia tăng tổng tài sản lên đến 20.848,84 tỷ đồng, tăng 20,6% so với năm trước. Cơ cấu tài sản chủ yếu chiếm tỉ trọng lớn bởi tài sản dài hạn với sự tăng trưởng mạnh mẽ 24,15% so với cùng kỳ năm trước.

Mặc dù còn nhiều khó khăn trước mắt, nhưng Chính phủ Việt Nam vẫn kiên định với cam kết đưa mức phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Bên cạnh đó, tình trạng thiếu điện cục bộ đang diễn ra tại một số khu vực của Việt Nam ảnh hưởng tới tiến trình phát triển chung của đất nước. Đây là cơ hội rất lớn cho các doanh nghiệp đang theo đuổi mảng năng lượng tái tạo, trong đó bao gồm Bamboo Capital.

5.2 Lĩnh vực bất động sản:

Lĩnh vực Bất động sản tiếp tục phải đối mặt với nhiều thách thức trong năm 2022 mà chủ yếu đến từ những biến động kinh tế vĩ mô, đặc biệt là chính sách thắt chặt tín dụng ngân hàng. Động thái này cũng đã khiến cho mảng Bất động sản của Công ty chưa thể đạt được kết quả như kế hoạch đề ra trong năm qua. Tuy nhiên, so với năm 2021, BCG Land đã ghi nhận được một sự tăng trưởng tốt. Trong năm 2022, Tổng doanh thu trong báo cáo riêng lẻ của BCG Land ghi nhận mức 45,49 tỷ đồng, cao gấp 1,11 lần so với cùng kỳ năm trước. Tổng doanh thu hợp nhất (bao gồm doanh thu từ hoạt động SXKD, hoạt động đầu tư tài chính) trong năm 2022 của BCG Land đạt 2.337,059 tỷ đồng, cao gấp 1,14 lần so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 316,14 tỷ đồng, bằng 47,89% so với cùng kỳ năm ngoái. Sự suy giảm trong lợi nhuận đến từ chi phí tài chính tăng cao. Cơ cấu doanh thu hợp nhất có sự thay đổi rõ rệt, doanh thu thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh trong tổng doanh thu có chiều hướng tăng theo các năm (lần lượt là 7,5% năm 2020; 21,25% năm 2021 và tăng lên 48,43% trong năm 2022, tương ứng cơ cấu doanh thu hoạt động tài chính giảm dần trong tổng doanh thu với năm 2020 là 92,5%, năm 2021 là 78,67% và năm 2022 là 51,57%). Nguyên nhân của những biến động tích cực trên là do trong năm 2022, BCG Land đã hoàn thành xây dựng và bàn giao sản phẩm Dự án King Crown Village cho khách hàng. Dự kiến năm 2023, BCG Land sẽ

bàn giao và ghi nhận thêm doanh thu dự án Hoi An D'Or, Malibu Hội An và các dự án tiềm năng khác.

Được sự hỗ trợ mạnh mẽ từ hệ sinh thái toàn Tập đoàn cùng với sự hợp tác đầu tư với các đối tác lớn trong và ngoài nước, BCG Land đang dần khẳng định vị thế và uy tín thương hiệu của mình trên thị trường BĐS Việt Nam thông qua những giải thưởng uy tín, bao gồm: BCG Land được vinh danh trong Top 10 “Nhà phát triển Bất động sản hàng đầu Việt Nam” TOP 10 Real Estate Developers in Vietnam tại lễ trao giải BCI Asia Award 2022. BCG Land được vinh danh “Nhà phát triển Bất động sản kiến tạo phong cách sống tốt nhất Việt Nam” Best Lifestyle Developers in Vietnam tại lễ trao giải Dot Property Vietnam Awards 2022. King Crown Infinity một lần nữa tỏa sáng giữa các đối thủ tên tuổi trong ngành bất động sản, khi liên tiếp nhận 02 giải thưởng quan trọng tại hạng mục “Best Mixed Use Development - Dự án phức hợp tốt nhất” và “Best High End Condo Architectural Design - Thiết kế kiến trúc căn hộ chung cư cao cấp xuất sắc nhất” trong khuôn khổ giải thưởng PropertyGuru Vietnam Property Awards 2022. Đây là năm thứ 2 liên tiếp King Crown Infinity vinh danh tại giải thưởng này.

5.3 Lĩnh vực xây dựng:

Mặc dù được sự hậu thuẫn mạnh mẽ trong chính sách, nhưng hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng của Công ty vẫn không nằm ngoài những tác động của biến động kinh tế vĩ mô, đặc biệt là lạm phát tăng cao và giá nguyên vật liệu vẫn ở mức đỉnh điểm. Vì vậy, trong năm 2022, Tracodi – là đơn vị phụ trách lĩnh vực xây dựng hạ tầng của Tập đoàn, đã đánh giá lại các hoạt động kinh doanh và đầu tư, tập trung vào những lĩnh vực cốt lõi và nâng cao hiệu quả hoạt động. Cụ thể, về mảng xây dựng, Công ty đã tập trung triển khai các dự án trọng điểm, bao gồm King Crown Infinity (Tp. Hồ Chí Minh), Hội An D'Or (Quảng Nam), Malibu (Quảng Nam), đóng góp gần 1,9 nghìn tỷ đồng vào doanh thu, 270 tỷ đồng vào lợi nhuận toàn Công ty (sau khi đã cần trừ giao dịch nội bộ), tiếp tục giữ vai trò là mảng kinh doanh trọng yếu của Tracodi. Tuy nhiên, so với năm 2021, doanh thu của mảng xây dựng bị suy giảm, do những lý do phân tích ở trên. Ngoài hoạt động chính trong xây dựng, Tracodi cũng sở hữu khai thác mỏ đá Antraco tại huyện Tri Tôn (An Giang). Trong năm 2022, doanh thu đến từ khai thác đá đạt 711,66 tỷ, tăng 28,27% so với 2021, lợi nhuận sau thuế ước đạt 59,57 tỷ đồng, tăng 25,15 % so với 2021. Nhân tố dẫn tới mức tăng trưởng về doanh thu và lợi nhuận trong lĩnh vực này là do nền kinh tế Việt Nam đã được mở cửa hoàn toàn trong 2022, ngành xây dựng nói chung và cung cấp đá nói riêng được hưởng lợi từ chính sách đầu tư công, đồng thời Antraco đã tập trung nghiên cứu và sản xuất sản phẩm đá có chất lượng cao (đá ly tâm) để tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường. Đối với các lĩnh vực khác, sau khi xem xét về hiệu suất đầu tư, Tracodi đã quyết định thoái vốn tại TCD Trading, TCD Labour. Đối với hoạt động kinh doanh của Vinataxi, năm 2022, với chính sách tái cấu trúc hợp lý nhằm cải thiện chất lượng dịch vụ cũng như tận dụng tối đa nguồn lực từ Tập đoàn, Vinataxi đang dần lấy lại được tên tuổi và bắt đầu ghi nhận nguồn doanh thu ổn định. Mảng kinh doanh thu phí BOT của TCD Plus vẫn chưa thực sự khởi sắc, chưa tạo được dấu ấn đáng kể trong kết quả sản xuất kinh doanh của toàn Công ty, cụ thể là mảng kinh doanh này đóng góp chưa đến 1% trong cơ cấu doanh thu và lợi nhuận của Tracodi.

Tính đến hết năm 2022, doanh thu thuần của Công ty giảm 5,37% tương ứng 167,03 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Cả năm 2022, TRACODI đạt tổng tài sản 9.842,48 tỷ

đồng, vốn chủ sở hữu 3.619,45 tỷ đồng, doanh thu thuần đạt 2.944,81 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 333,85 tỷ đồng. Năm 2023, TCD đang lên kế hoạch doanh thu thuần hợp nhất đạt 3.447 tỷ đồng, tăng 17,05% so với năm 2022; Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 264,22 tỷ đồng, giảm 20,85% so với năm 2022 do những rủi ro đến từ biến động của nền kinh tế.

Những nỗ lực của Ban lãnh đạo và tập thể CBNV TRACODI cũng đã được ghi nhận qua những giải thưởng danh giá mà công ty đạt được trong năm 2022, trong đó phải kể đến năm thứ năm liên tiếp lọt vào “Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam”, “Top 50 doanh nghiệp tăng trưởng xuất sắc nhất Việt Nam”. (Đường dẫn link: <https://www.tracodi.com.vn/tin-tuc/bcg-bamboo-capital-va-tracodi-lan-thu-5-lien-tiep-vao-top-500-doanh-nghiep-lon-nhat-viet-nam>) (Đường dẫn link: <https://www.tracodi.com.vn/tin-tuc/tcd-tracodi-vinh-danh-vao-top-50-doanh-nghiep-tang-truong-xuat-sac-nhat-viet-nam-nam-2022-fast500>”).

5.4 Lĩnh vực sản xuất và nông nghiệp:

Trong năm 2022, ngành gỗ trong nước phải đối mặt với tình hình khan hiếm gỗ nguyên liệu cũng như các phụ liệu khác như sắt do nhu cầu tăng cao. Tuy nhiên, Nguyễn Hoàng – đơn vị phụ trách lĩnh vực sản xuất và nông nghiệp của Công ty, đã nhanh chóng nắm bắt tình hình, xây dựng một kế hoạch dự phóng cụ thể và chủ động nhập khẩu dự trữ số lượng lớn các nguyên vật liệu để phục vụ công tác sản xuất. Doanh thu mảng tinh bột sắn biến tính cũng không đạt được kế hoạch đề ra do thị trường lớn nhất của Tapiotek là Trung Quốc đã thực hiện việc siết chặt hoạt động xuất nhập khẩu trong suốt năm 2022 để phòng tránh dịch bệnh Covid. Tuy nhiên, với nỗ lực đa dạng hóa và mở rộng tệp khách hàng, Tapiotek đã có sự tăng trưởng mạnh trong doanh thu bán hàng so với cùng kỳ. Trong năm 2022, Nguyễn Hoàng đã hoàn tất 100% kế hoạch nâng công suất nhà máy các sản phẩm chủ lực của mình. Cụ thể, đối với mảng sản xuất đồ nội ngoại thất, Nguyễn Hoàng đã hoàn tất hạng mục nâng tổng công suất xưởng lên 35x40'HC/tháng (400x40'HC/năm) từ mức 27x40'HC/tháng (300x40'HC/năm) và đầu tư máy móc mới, lắp đặt hệ thống sơn tự động, mở rộng xưởng, xây thêm kho. Các hạng mục này đã đi vào hoạt động vào tháng 04/2022. Tổng chi phí cho các hạng mục này vào khoảng 5 tỷ đồng. Đối với mảng tinh bột sắn biến tính, CTCP Tapiotek cũng đã hoàn tất việc tăng công suất nhà máy từ mức 2.000 tấn thành phẩm/tháng lên mức 3.500 tấn/tháng vào tháng 07/2022 vừa qua. Qua đó đưa nhà máy của Tapiotek vào nhóm 5 nhà máy tinh bột sắn biến tính có công suất lớn nhất Việt Nam. Việc này giúp Nguyễn Hoàng có đủ khả năng để đáp ứng nhu cầu thị trường với số lượng đơn hàng lớn hơn, yêu cầu cao hơn về chất lượng với thời gian hoàn thành đơn hàng ngắn. Ngoài việc nâng công suất nhà máy, Ban lãnh đạo công ty đã lên kế hoạch để nâng cao hiệu quả trong công tác logistic, từ đó hỗ trợ kịp thời cho việc vận chuyển cũng như phân phối hàng tại các thị trường Châu Âu, đồng thời giảm rủi ro do tính mùa vụ của sản phẩm. Với những chiến lược trên, trong năm 2022, Nguyễn Hoàng đã ghi nhận doanh thu hợp nhất 320,47 tỷ đồng, tăng 40,05% so với cùng kỳ năm 2021 (Theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Nguyễn Hoàng). Nguyễn Hoàng đã ghi nhận doanh thu riêng lẻ doanh thu thuần năm 2022 đạt 163,98 tỷ đồng, giảm 2,59% so với cùng kỳ năm trước; Lợi nhuận sau thuế lũy kế riêng lẻ của Công ty đạt 19,50 tỷ đồng, tăng 72,44% so với số đầu năm. Trong lần đầu tiên Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thực hiện phân loại doanh nghiệp gỗ, CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng là một trong 141 doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ được xếp loại nhóm I, nằm trong nhóm 10% trong tổng số các doanh nghiệp phải thực hiện phân loại (1.200 - 1.300 doanh nghiệp).

Để được xếp loại doanh nghiệp nhóm I, Nguyễn Hoàng phải đảm bảo được nguồn nguyên liệu gỗ hợp pháp và tuân thủ đầy đủ mọi quy định pháp luật liên quan khác như đất đai, thuế, môi trường, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy. Chứng nhận này giúp Nguyễn Hoàng đơn giản hóa các thủ tục hành chính và có thể tạo lợi thế to lớn cho công ty trên thị trường xuất khẩu.

5.5 Lĩnh vực dịch vụ tài chính:

Tiếp nối những thành công ban đầu trong năm 2021, năm 2022, Công ty tiếp tục với mục tiêu kiến tạo được hệ sinh thái trong mảng dịch vụ tài chính với viên gạch đầu tiên là bảo hiểm, sẵn sàng đóng góp vào việc xây dựng một nền tảng tài chính vững chắc cho toàn bộ hệ sinh thái của Tập đoàn. Sau một thời gian tái cấu trúc và xây dựng chiến lược mới, CTCP Bảo hiểm AAA nhanh chóng trở thành thành viên chủ chốt của Tập đoàn trong lĩnh vực bảo hiểm. CTCP Bảo hiểm AAA đã xây dựng lại hoạt động Bancassurance, kênh kinh doanh qua đối tác và các khách hàng doanh nghiệp. Công ty cũng đã bắt tay phát triển mới kênh kinh doanh 3P, telesale, digital và trực tuyến. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã mở rộng thêm các chi nhánh trên toàn quốc nâng tổng số chi nhánh lên gần 30 chi nhánh, tập trung đầu tư vào công nghệ và dịch vụ chăm sóc khách hàng. Ngoài ra, CTCP Bảo hiểm AAA hiện cũng đang xây dựng kế hoạch mở rộng các kênh tăng vốn để nâng cao nguồn lực sẵn sàng cho những bước phát triển bùng nổ trong thời gian tới. Tính đến thời điểm hiện nay, CTCP Bảo hiểm AAA đã hoàn tất các hoạt động tái cấu trúc và cho ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới năng động hơn, tươi trẻ hơn, sẵn sàng nhập cuộc trở lại thị trường bảo hiểm tại Việt Nam. Năm 2022, CTCP Bảo hiểm AAA đã bắt đầu ghi nhận doanh thu ổn định với doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 275,29 tỷ đồng. Mặc dù lợi nhuận vẫn âm, nhưng đây là kết quả đã được Ban điều hành dự tính trước bởi CTCP Bảo hiểm AAA vẫn đang trong giai đoạn tái cấu trúc và thay đổi nhận diện thương hiệu, chi phí hoạt động tăng cao và khách hàng vẫn chưa đủ lớn.

Trong năm 2022 và giai đoạn 2023-2027, về mảng đầu tư tài chính, CTCP BCG Financial (BCGF) sẽ tiếp tục đẩy mạnh các khoản đầu tư của mình vào lĩnh vực ngân hàng thương mại, chứng khoán. Đồng thời, BCGF cũng đang cân nhắc để mở rộng hoạt động của mình sang các lĩnh vực mới như sản phẩm công nghệ tài chính (Fintech), vừa để khẳng định vị thế của mình tại thị trường trong nước, vừa tạo ra một nền tảng tài chính vững chắc cho các hoạt động chung trong hệ sinh thái của Tập đoàn.

PHẦN II: KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH DOANH NĂM 2023

I. NHẬN ĐỊNH CHUNG TÌNH HÌNH KINH TẾ VĨ MÔ

1.1 Nền kinh tế thế giới trong năm 2023 sẽ tiếp tục phải đối mặt với nhiều rủi ro và thách thức

Kinh tế thế giới dự báo sẽ bước vào năm 2023 với nhiều khó khăn, thách thức do tác động kéo dài của các cú sốc bất lợi trong năm 2022. Theo IMF (2022), các cú sốc bất lợi của năm 2022 dự kiến sẽ có tác động lâu dài đến sản lượng. Lũy tiến đến năm 2026, thiệt hại về sản lượng (tích lũy) được dự báo là 3,0% so với đầu năm 2022. Khoảng một nửa mức giảm dự kiến vào năm 2022 và những năm tiếp theo là do tăng trưởng thấp hơn ở Trung Quốc, khu vực đồng Euro, Nga và Mỹ. Tồn thất sản lượng kéo dài phản ánh một số yếu tố, bao gồm sự kết hợp giữa tác động tiêu cực tới cung ngay từ đầu năm 2022 và việc thắt chặt chính sách kinh tế vĩ mô của các nước. Đối với các nền

kinh tế bị ảnh hưởng trực tiếp bởi chiến tranh ở Ukraine, thiệt hại đối với hoạt động có thể sẽ kéo dài và ảnh hưởng đến hầu hết các ngành công nghiệp. Việc các gói hỗ trợ tài chính do dịch Covid-19 giảm dần và xu hướng thắt chặt chính sách tiền tệ chống lạm phát tương phản với chính sách hỗ trợ mở rộng được áp dụng ở nhiều nền kinh tế trong năm 2020. Những tác động kéo dài dẫn đến đầu tư ít hơn vào vốn, đào tạo, nghiên cứu và phát triển, ảnh hưởng xấu đến tiềm năng tăng trưởng kinh tế. Trong năm 2023, nhìn chung, rủi ro lớn nhất vẫn là xung đột giữa Nga - Ukraine và hoạt động kinh tế chậm lại do thắt chặt tiền tệ để kiểm soát lạm phát. Tuy nhiên, áp lực lạm phát và giá cả hàng hóa có thể giảm do nhu cầu toàn cầu tăng chậm lại. Bên cạnh đó, việc Trung Quốc nới lỏng các biện pháp kiểm soát dịch Covid-19 nhằm tiến tới mở cửa nền kinh tế trong nửa cuối năm 2023 hoặc năm 2024 dự báo sẽ ảnh hưởng tích cực tới tăng trưởng kinh tế Trung Quốc nói riêng và kinh tế thế giới nói chung. Tăng trưởng toàn cầu dự báo giảm khoảng 0,5 điểm %, còn khoảng 2,49% so với năm 2022. Các nền kinh tế lớn khác, như: Nhật Bản, EU, Mỹ sẽ chỉ phục hồi từ đầu năm 2024.

Các dự báo mới nhất của các tổ chức quốc tế đều điều chỉnh giảm dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2023. IMF (2022) dự báo, tăng trưởng kinh tế thế giới giảm từ 3,19% năm 2022 xuống còn 2,66% năm 2023, chủ yếu do suy giảm tăng trưởng của các nền kinh tế phát triển (từ 2,43% năm 2022 xuống còn 1,11% năm 2023), trong khi không có thay đổi lớn ở các nền kinh tế mới nổi và đang phát triển (3,73% so với 3,74%). Tăng trưởng kinh tế Mỹ được dự báo sẽ giảm từ 5,7% vào năm 2021 xuống 1,6% vào năm 2022 và 1,0% vào năm 2023, trong đó kinh tế Mỹ Quý IV/2022 dự báo không có sự tăng trưởng so với cùng kỳ năm trước (IMF, 2022). Tăng trưởng năm 2022 giảm so với dự báo trước đây, phản ánh sự sụt giảm GDP thực ngoài dự kiến trong Quý II/2022. Thu nhập khả dụng thực tế giảm tiếp tục ảnh hưởng đến nhu cầu của người tiêu dùng và lãi suất cao hơn đang gây ra tác động nghiêm trọng đến chi tiêu, đặc biệt là chi tiêu cho đầu tư nhà ở. Triển vọng kinh tế EU gặp nhiều rủi ro, đặc biệt cao khi cuộc chiến của Nga chống lại Ukraine tiếp diễn và khả năng nền kinh tế vẫn tiếp tục bị gián đoạn. Mối đe dọa lớn nhất đến từ những diễn biến bất lợi trên thị trường khí đốt và nguy cơ thiếu hụt nguồn cung năng lượng, đặc biệt là vào mùa Đông 2023-2024. Ngoài nguồn cung cấp khí đốt, EU vẫn trực tiếp và gián tiếp phải hứng chịu những cú sốc tiếp theo đối với các thị trường hàng hóa khác do căng thẳng địa - chính trị gây ra. Tăng trưởng kinh tế EU dự báo giảm xuống 0,59% năm 2023 so với 3,24% năm 2022 (dự báo của nhóm nghiên cứu dựa trên mô hình NiGEM). Triển vọng kinh tế Trung Quốc có thể cải thiện trong năm 2023 nhờ các biện pháp hỗ trợ tài khóa của Chính phủ (giảm thuế, thúc đẩy đầu tư công) và các biện pháp kiểm soát dịch Covid-19 được nới lỏng hơn, tốc độ tăng trưởng kinh tế Trung Quốc năm 2023 có khả năng tăng tốc lên 4,4% so với 3,2% năm 2022 (tương đương với con số dự báo của IMF đưa ra vào tháng 10/2022).

1.2 Bước sang năm 2023, nền kinh tế Việt Nam phải đối mặt với những thuận lợi và thử thách đan xen từ cả bên trong lẫn bên ngoài

Năm 2023 sẽ là một năm có nhiều biến động đối với nền kinh tế Việt Nam bởi 3 nhân tố sau:

Thứ nhất, xung đột Nga - Ukraine là một trong những yếu tố có thể khiến giá năng lượng biến động thất thường, tính bất định trở nên cao hơn, là nguyên nhân khiến kinh tế Liên minh châu Âu (EU) khó khăn, trong khi đây là thị trường xuất khẩu quan trọng

của Việt Nam. Đồng thời, đầu tư FDI của các doanh nghiệp từ EU vào Việt Nam cũng có thể bị ảnh hưởng.

Thứ hai, kinh tế thế giới rơi vào suy thoái. Trong năm qua, giá nhiên liệu và thực phẩm trên thế giới tăng rất mạnh, để chống lạm phát thì các ngân hàng trung ương lớn từ Mỹ tới châu Âu đã thực hiện thắt chặt tiền tệ. Trên thực tế, nguy cơ chính trong năm 2023 không phải là lạm phát mà là suy thoái kinh tế, thất nghiệp tăng cao và thu nhập giảm sút. Điều này sẽ ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam sang các thị trường lớn, đồng thời làm giảm FDI từ các thị trường này vào Việt Nam.

Thứ ba, nội tại nền kinh tế đang cho thấy một số vấn đề trên thị trường vốn, thị trường trái phiếu, cổ phiếu và thậm chí là thị trường tiền tệ với những điểm nghẽn, sự đứt gãy niềm tin nhất định. Thị trường vốn chưa hoạt động lại bình thường như trước khiến doanh nghiệp bên cạnh khó khăn về tiếp cận thị trường còn gặp khó trong vấn đề tiếp cận vốn hoặc tiếp cận được với chi phí vốn rất cao.

Dự báo tăng trưởng kinh tế: Đối với dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2023 của Việt Nam, các tổ chức quốc tế nhận định kinh tế Việt Nam vẫn phát triển ở mức khá, mặc dù đã có dự báo giảm so với trước đó: IMF dự báo tăng trưởng kinh tế năm 2023 của Việt Nam đạt 6,2%; WB dự báo đạt 6,7%; ADB dự báo đạt 6,3%. Quốc hội Việt Nam đã đặt mục tiêu tăng trưởng năm 2023 là 6,5%, thấp hơn kết quả đạt được của năm 2022 là 8,02%, tuy nhiên đây cũng là mục tiêu đầy thách thức trong bối cảnh khó khăn chung trên toàn thế giới cũng như tại Việt Nam.

Dự báo lạm phát: Bức tranh lạm phát năm 2023 có nhiều nét đáng quan tâm vì giá hàng hóa và dịch vụ năm 2023 chịu áp lực từ nhiều yếu tố: áp lực lạm phát cầu kéo do thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội làm cho tổng cầu tăng đột biến, trong khi đứt gãy chuỗi cung ứng chưa được khắc phục; áp lực lạm phát chi phí đẩy trong bối cảnh USD tăng giá làm tăng chi phí nhập khẩu nguyên, nhiên vật liệu, bên cạnh đó, khi USD tăng giá do Fed tăng lãi suất sẽ gây nên áp lực tăng tỷ giá hối đoái giữa VNĐ và USD. Ngoài ra, thiên tai, dịch bệnh có thể gây tăng giá lương thực, thực phẩm tại một số địa phương bị ảnh hưởng, tác động làm gia tăng lạm phát. Đặc biệt, xăng dầu và điện là hai mặt hàng năng lượng chiến lược, quan trọng trong sản xuất và tiêu dùng, nhu cầu sử dụng hai mặt hàng này sẽ tăng trong năm 2023 khi tổng cầu tăng. Các tổ chức tài chính quốc tế dự báo, giá xăng dầu có nhiều khả năng tăng trong thời gian tới. Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ và các đối tác quyết định cắt giảm sản lượng và Liên bang Nga thông báo có thể cắt giảm 5%-7% sản lượng dầu mỏ vào đầu năm 2023 sẽ tác động đến giá dầu trên thị trường thế giới. Giá điện trong nước đã bị kìm giữ không tăng trong mấy năm qua, trong khi giá than, giá khí dùng trong sản xuất điện tăng cao, cơ cấu nhiệt điện, điện khí chiếm tỷ trọng lớn trong tổng sản lượng điện phát ra. Vì vậy, đã đến lúc Chính phủ cần điều chỉnh giá điện, tạo nguồn lực cung cấp đủ điện cho nhu cầu của nền kinh tế. Nếu tăng giá điện trong năm 2023 sẽ tạo áp lực lên lạm phát do tăng chi phí sản xuất và chi tiêu dùng cuối cùng, đồng thời làm giảm tăng trưởng kinh tế. Theo tính toán, nếu giá điện tăng 8% làm lạm phát tăng 0,5%; nếu giá điện tăng 10% sẽ làm lạm phát tăng 0,61%. Ngày 11/11/2022, Quốc hội thông qua Nghị quyết về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023. Theo đó, từ ngày 01/7/2023, lương cơ sở tăng từ mức 1,49 triệu đồng/tháng lên mức 1,8 triệu đồng/tháng tương ứng mức lương cơ sở mới sẽ tăng thêm 20,8% sẽ tác động làm lạm phát tăng 0,67%. Áp lực lạm phát năm 2023 còn đến từ khả năng điều chỉnh theo lộ trình tăng giá dịch vụ do Nhà nước quản lý như dịch vụ giáo dục, y tế. Chỉ số giá nguyên nhiên

vật liệu dùng cho sản xuất năm 2022 tăng 6,79% so với năm 2021 và chỉ số giá nhập khẩu hàng hóa tăng 8,56% dẫn đến chỉ số giá sản xuất sản phẩm nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,89% so với năm trước; chỉ số giá sản xuất sản phẩm công nghiệp tăng 4,24%; chỉ số giá sản xuất dịch vụ tăng 3,69%. Chỉ số giá sản xuất của 3 khu vực đều tăng cao hơn lạm phát bình quân 3,15% năm 2022 sẽ lan tỏa vào giá tiêu dùng năm 2023. Bên cạnh đó, một số chính sách giúp ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đời sống của người dân sẽ kết thúc trong năm 2022; thiên tai và dịch bệnh có thể gây ảnh hưởng đến giá lương thực, thực phẩm tại một số địa phương bị ảnh hưởng, điều này cũng sẽ tác động làm tăng CPI. Căn cứ vào các yếu tố tác động nêu trên, dự báo tỷ lệ lạm phát năm 2023 của kinh tế Việt Nam có thể ở mức 4,5%-5%, tuy vậy trong trung hạn 5 năm 2021-2025 lạm phát đạt mục tiêu kế hoạch khoảng 4%.

Dự báo lãi suất: Đà tăng của lãi suất tiền gửi có thể chậm lại trong nửa đầu năm 2023. Lãi suất tiền gửi tiếp tục chịu áp lực tăng trong nửa đầu năm 2023 do (1) hạn chế thanh khoản trong bối cảnh khủng hoảng niềm tin trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp, (2) nhu cầu huy động vốn của các ngân hàng tăng mạnh để đảm bảo các chỉ tiêu an toàn vốn cũng như đáp ứng nhu cầu vay tăng cao của nền kinh tế, và (3) tăng trưởng tiền gửi đã chậm hơn nhiều so với tăng trưởng tín dụng kể từ đầu năm 2022, do đó các ngân hàng phải tăng lãi suất huy động để thu hút thêm tiền gửi. Tuy nhiên, kỳ vọng lãi suất tiền gửi giảm nhẹ trong nửa cuối năm 2023 nhờ (1) áp lực tỷ giá giảm cho phép Ngân hàng Nhà nước bơm thanh khoản vào hệ thống và ổn định mặt bằng lãi suất, (2) lạm phát trong nước được kiểm soát và đáp ứng mục tiêu của Chính phủ là giữ lạm phát trung bình năm 2023 dưới 4,5%, (3) Chính phủ xem xét ban hành các chính sách hỗ trợ và củng cố niềm tin của nhà đầu tư vào thị trường trái phiếu doanh nghiệp.

Do đó, dự báo lãi suất huy động có thể tăng nhẹ 50 điểm cơ bản trong năm 2023, thấp hơn đáng kể so với mức tăng khoảng 230 điểm cơ bản trong năm 2022. Lãi suất tiền gửi kỳ hạn 12 tháng của các NHTM có thể tăng lên mức 8,0-8,5%/năm (bình quân) vào cuối năm 2023.

Dự báo tỷ giá: Theo đánh giá của VnDirect, việc tỷ giá hạ nhiệt vào đầu tháng 1/2023 với sự suy yếu của đồng USD, sẽ cho phép Ngân hàng Nhà nước chuyển ưu tiên sang ổn định lãi suất để hỗ trợ doanh nghiệp và nền kinh tế. Theo ước tính, Ngân hàng Nhà nước đã mua vào khoảng 3,6 tỷ USD kể từ đầu năm 2023. Dự trữ ngoại hối của Việt Nam dự kiến đạt 102 tỷ USD vào cuối năm 2023, tương đương 3,3 tháng giá trị nhập khẩu. VnDirect kỳ vọng tỷ giá USD/VND sẽ dao động trong khoảng từ 23.400 đến 23.800 trong năm 2023.

II. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA BCG

2.2 Nhận định cơ hội và thách thức cho các mảng hoạt động BCG:

2.2.1 Mảng năng lượng tái tạo (NLTT):

Cơ hội:

- Điện gió ngoài bờ đang được chú trọng để thúc đẩy đầu tư và xây dựng chính sách hỗ trợ từ Chính phủ, ngoài ra các nguồn điện năng lượng tái tạo khác như điện sinh khối, điện khí cũng sẽ được xem xét để đáp ứng được nhu cầu năng lượng của thị trường.
- Các giải pháp tích trữ điện năng là cơ hội.

- Tình trạng thiếu hụt điện đang ngày càng trở nên nghiêm trọng, yêu cầu một nguồn điện bổ sung bên cạnh những nguồn điện truyền thống.
- Giá nguyên liệu như than đá đang ở mức đỉnh điểm khiến cho các nguồn điện từ năng lượng tái tạo trở nên có lợi thế.
- Các nguồn vốn, nguồn tín dụng “xanh” cả trong và ngoài nước đang dần mở rộng hơn về mặt quy mô cũng như chính sách, đồng thời cũng có những ưu đãi nhất định về chi phí.

Thách thức và rủi ro:

- Vấn đề chính sách vẫn là rủi ro lớn nhất đối với ngành năng lượng tái tạo hiện nay. Các chính sách về NLTT của Việt Nam còn mang tính ngắn hạn và không có lợi cho nhà đầu tư.
- Giá điện chuyển tiếp thấp hơn so với khung giá cũ đang tạo ra những ảnh hưởng tới hiệu quả đầu tư, tiến độ dự án và kết quả hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.
- Lưới điện quốc gia đang bị quá tải và không đồng bộ được với nguồn điện từ năng lượng tái tạo.

2.2.2 Mảng bất động sản:

Cơ hội:

- Dự kiến năm 2023, 03 bộ luật liên quan đến thị trường bất động sản được sửa đổi, bao gồm: Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản sẽ tháo gỡ một số vướng mắc về pháp lý cho thị trường hiện nay, cũng như bổ sung hành lang pháp lý cho các loại hình bất động sản mới như: officetel, condotel, biệt thự biển...
- Năm 2023 ghi nhận có nhiều tuyến đường cao tốc được khởi công trên khắp cả nước. Tại miền Bắc là đường vành đai 4 xung quanh Hà Nội, miền Trung là các dự án đường cao tốc Bắc Nam, còn ở miền Nam là những tuyến đường kết nối với một số tỉnh thành lớn. Việc xây dựng cơ sở hạ tầng, trong đó có đường giao thông xem như một bước đệm, tạo động lực thúc đẩy cho tiện ích khác phát triển. Qua đó, góp phần làm thay đổi diện mạo của khu vực, đồng thời thu hút thêm nguồn vốn đầu tư dự án từ doanh nghiệp trong và ngoài nước, tạo sức bật cho thị trường bất động sản địa phương.
- Việt Nam được coi là thị trường trọng yếu trong việc mở rộng quy mô cửa hàng trong các năm tới của các nhãn hàng chuyên về thời trang, mỹ phẩm, đồ thể thao đến từ Singapore, Hàn Quốc, Nhật Bản và Indonesia, từ đó tạo cơ hội phát triển cho Bất Động Sản ở phân khúc bán lẻ và thương mại.
- Chính phủ đang có những chính sách hỗ trợ để khuyến khích việc xây dựng và phát triển các khu công nghiệp nhằm thúc đẩy nhằm phục vụ cho các hoạt động thương mại và hợp tác quốc tế. Vì vậy, đây là cơ hội để các doanh nghiệp bất động sản mở rộng thị trường sang phân khúc mới.

Thách thức và rủi ro:

- Nếu lạm phát vượt kỳ vọng, giá dầu vượt đỉnh buộc các ngân hàng nhà nước phải điều chỉnh mặt bằng lãi suất, từ đó ảnh hưởng ngược lại thị trường bất động sản. Ở

những giai đoạn trước của nền kinh tế có những giai đoạn lạm phát vượt kỳ vọng, đã khiến cho giá bất động sản bị suy giảm.

- Các kênh tạo vốn cho doanh nghiệp như phát hành trái phiếu và nhiều kênh dẫn vốn khác vẫn chưa được khơi thông.
- Nguồn vốn tín dụng, đặc biệt là dành cho người mua nhà, vẫn không thể đáp ứng được nhu cầu hiện nay.

2.2.3 Thị trường vốn:

Cơ hội:

- So sánh với các chỉ số trong khu vực, VN-Index đang ở mức hấp dẫn, thấp hơn hầu hết các chỉ số trong khu vực.
- Thị trường Việt Nam nhiều khả năng sẽ được FTSE nâng hạng lên trạng thái mới nổi thứ cấp trong năm nay nhờ áp dụng hệ thống thanh toán bù trừ đối tác trung tâm (CCP). Việc thành lập Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) vào tháng 12/2022 là một trong những bước quan trọng để hệ thống mới có thể đi vào hoạt động vào tháng 6/2023 như dự kiến.
- Sau một loạt các hoạt động thanh tra, thị trường vốn Việt Nam sẽ trở nên minh bạch hơn, từ đó làm tăng tính hấp dẫn đối với các nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Thách thức và rủi ro:

- Rủi ro về lạm phát toàn cầu và trong nước đang ngày càng hiện rõ và lãi suất dài hạn trên thị trường quốc tế có xu hướng tăng dần, do vậy cơ hội để huy động các nguồn vốn giá rẻ trên thị trường quốc tế đang ngày càng bị hạn chế.
- Sự bất ổn về chính trị cả trong và ngoài khu vực đã khiến cho các nhà đầu tư có tâm lý quan ngại và cẩn trọng hơn với những kế hoạch đầu tư của mình.
- Hệ số an toàn vốn (CAR) của các NHTM Việt Nam cải thiện chậm và ở mức thấp so với khu vực.
- Dự báo nợ xấu của nền kinh tế năm 2023 sẽ gia tăng cùng với chính sách thắt chặt tiền tệ của NHNN.
- Thanh khoản của hệ thống ngân hàng không còn dồi dào như 2 năm qua.
- Dòng tiền vào TTCK Việt Nam sụt giảm mạnh so với 2 năm trước và sẽ tiếp tục bị suy giảm nếu như nền kinh tế không có những thay đổi tích cực.

2.2.4 Một số chiến lược trọng tâm cho hoạt động năm 2023 và giai đoạn 2023-2027:

a. Lĩnh hoạt phát triển mảng năng lượng để tăng tổng tài sản Tập đoàn đồng thời tạo dòng doanh thu ổn định, quy mô lớn:

Mảng năng lượng tái tạo sẽ vẫn là mảng kinh doanh mũi nhọn của toàn Tập đoàn, tuy nhiên, do những nút thắt chính sách vẫn chưa được tháo gỡ, nên lĩnh vực này đang phải đối mặt với nhiều thách thức. Trong năm 2023, tùy vào những tín hiệu trong chính sách về giá của Chính Phủ, BCG Energy sẽ nhanh chóng điều chỉnh tiến độ các dự án đang triển khai và đưa vào hoạt động những dự án mới, đặc biệt là các dự án điện gió ngoài khơi, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động của các dự án hiện tại, từng bước mở rộng danh mục đầu tư khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp dẫn đầu trong mảng phát triển năng lượng tái tạo tại Việt Nam.

Để thực hiện được mục tiêu này, BCG Energy sẽ không ngừng tìm kiếm những đối tác chiến lược với nền tảng tài chính vững mạnh và kinh nghiệm lâu năm trong ngành để cùng đồng hành trong thời gian tới. Bên cạnh đó, BCG Energy cũng sẽ nghiên cứu phát triển sang các nguồn năng lượng tái tạo khác khi có tín hiệu về chính sách và các công nghệ dự trữ điện để làm tăng hiệu suất cho các dự án năng lượng tái tạo. Mục tiêu tăng trưởng là đạt tổng sản lượng phát điện trong danh mục từ 2.000 MW đến năm 2025 và sẵn sàng vươn tầm quốc tế, đóng góp vào sự ổn định an ninh năng lượng cho nước nhà.

b. Tập trung phát triển các dự án trọng điểm của BCG Land, tìm kiếm cơ hội mở rộng quỹ đất và đưa BCG Land lọt vào top 5 doanh nghiệp phát triển bất động sản hàng đầu tại Việt Nam:

Trong năm 2023, BCG Land sẽ bám sát tiến độ đối với các dự án trọng điểm và nhanh chóng hoàn thiện pháp lý các dự án tiềm năng, để vừa ghi nhận doanh thu cho năm 2023, đồng thời tạo quỹ đất sạch cho sự phát triển trong những thời kỳ tiếp theo. Bên cạnh việc củng cố vị thế trong các phân khúc chủ lực, BCG Land cũng sẽ tham gia phát triển các dự án trong phân khúc khu công nghiệp để mở rộng hoạt động kinh doanh. Dự kiến vào Quý III/2023, BCG Land sẽ hoàn thiện các thủ tục để trở thành công ty đại chúng, từ đó mở ra nhiều cơ hội cho công tác huy động vốn cũng như tìm kiếm được các đối tác đáng tin cậy để đồng hành. Trong giai đoạn 2023-2027, BCG Land sẽ tiếp tục nâng cao năng lực triển khai dự án, không ngừng mở rộng các dự án cả về mặt quy mô và vị trí trên toàn đất nước, trở thành 1 trong 5 công ty phát triển bất động sản lớn nhất Việt Nam và sẵn sàng vươn tầm khu vực.

c. Tăng cường công tác tái cấu trúc, ứng dụng công nghệ tiên tiến trong hoạt động quản lý và triển khai dự án cho Tracodi để trở thành một tổng thầu xây dựng hàng đầu tại Việt Nam:

Trong năm 2023, Bên cạnh các dự án nằm trong hệ sinh thái, Tracodi sẽ tận dụng các cơ hội chính sách của Chính phủ chú trọng công tác đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông để tham gia vào các dự án công theo hình thức PPP. Bên cạnh đó, để có thể giảm thiểu những rủi ro đến từ những biến động kinh tế vĩ mô, Tracodi cũng sẽ tìm kiếm những dự án ở quy mô nhỏ, thời gian hoàn thành ngắn để có thể tạo một nguồn doanh thu nhanh phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định. Đây cũng là thời điểm để Tracodi đánh giá lại tính hiệu quả trong hoạt động quản trị, tăng cường năng lực vốn, công nghệ, trang thiết bị, tái cấu trúc nhân lực và tổ chức bộ máy nhằm đáp ứng được yêu cầu của các dự án có quy mô lớn và trở thành một trong những đơn vị Tổng thầu xây dựng hàng đầu trong các mảng không chỉ xây dựng dân dụng mà còn trong xây dựng công nghiệp và hạ tầng giao thông. Trong giai đoạn 2023-2027, Tracodi sẽ gia tăng năng lực hồ sơ với nhiều loại hình dự án, đồng thời tìm kiếm cơ hội để tham gia các dự án công với quy mô lớn, từng bước khẳng định tên tuổi của mình trên thị trường.

d. Hoàn thiện hệ sinh thái tài chính và khẳng định vị thế trên thị trường:

Công ty sẽ nhanh chóng hoàn thiện, phát triển và xây dựng sự kết nối chặt chẽ giữa các thành viên trong hệ sinh thái tài chính và giữa mảng tài chính với các mảng kinh doanh khác trong Bamboo Capital, để thúc đẩy sự phát triển bền vững. Đối với mảng bảo hiểm, sau khi hoàn thành công tác tái cơ cấu, Công ty CP Bảo hiểm AAA đã đặt tầm nhìn trong năm năm tới là trở thành một trong 10 công ty bảo hiểm phi

nhân thọ hàng đầu tại Việt Nam với những công nghệ tiên tiến mang lại trải nghiệm dịch vụ tốt nhất cho khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng sẽ tìm kiếm cơ hội trong các lĩnh vực khác như ngân hàng, chứng khoán, Fintech để có thể hoàn thiện hệ sinh thái tài chính, tạo ra một nền tảng vững chắc cho tiến trình phát triển chung của tập đoàn.

e. Mở rộng đa kênh trong công tác huy động vốn:

Đứng trước những thách thức trong năm 2022 và tiếp tục kéo dài trong năm 2023 trên thị trường tài chính Việt Nam nói chung và thị trường thế giới nói riêng, Công ty sẽ linh hoạt trong chiến lược huy động vốn và mở rộng trên nhiều kênh. Mục tiêu của Công ty là tìm kiếm những nguồn vốn phù hợp, đến từ những đối tác chiến lược, có cùng tầm nhìn phát triển trong dài hạn. Nguồn vốn mới được sử dụng để điều chỉnh cơ cấu tài chính, và đầu tư vào những dự án năng lượng tái tạo và bất động sản.

f. Lên kế hoạch có chọn lọc các hoạt động M&A để nắm bắt các cơ hội phát triển tiềm năng, đồng thời hoàn thiện hệ sinh thái của Tập đoàn:

Các hoạt động M&A vẫn được Bamboo Capital xem xét, cân nhắc và đánh giá cụ thể để nhanh chóng nắm bắt cơ hội mở rộng kinh doanh và hoàn thiện hệ sinh thái, từ đó nâng cao giá trị doanh nghiệp như mảng dược phẩm. Tuy nhiên, trong năm 2023, hoạt động M&A sẽ được thực hiện có chọn lọc dựa trên 02 tiêu chí chính: Một là, phù hợp với định hướng phát triển của toàn Tập đoàn. Hai là, hiệu suất sinh lời ở mức cao.

g. Nâng cao hiệu quả của các hoạt động quản trị:

Đứng trước những thách thức của năm 2023, Công ty sẽ tập trung vào việc nâng cao tính hiệu quả của hoạt động quản trị doanh nghiệp thông qua việc tinh gọn bộ máy, tăng cường quản trị rủi ro, đảm bảo quy trình làm việc và phối kết hợp giữa các phòng ban, bộ phận được xuyên suốt.

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2023

3.1 Chỉ tiêu kinh doanh dự kiến năm 2023:

ĐVT: tỷ VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Tỷ lệ % KH/TH
1	Doanh thu thuần hợp nhất	4.531,2	6.924,1	152,8%
2	Lợi nhuận thuần hợp nhất	766,7	768,8	100,3%
3	Lợi nhuận trước thuế	790,2	791,3	100,1%
4	Lợi nhuận sau thuế	540,7	650,3	120,3%
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến	(Không chia)	5% (bằng cổ phiếu)	

3.2 Dự báo chỉ tiêu kinh doanh giai đoạn 2023-2027:

ĐVT: tỷ VNĐ

STT	Nội dung	Thực hiện 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027
1	Doanh thu thuần	4.531,2	6.924,5	10.547,7	17.933,7	24.541,9	32.081,1
2	Lợi nhuận sau thuế	540,7	650,3	1.355,5	2.186,9	3.664,3	5.405,8

3.3 Kế hoạch tăng vốn phát hành trong năm 2023:

STT	Nội dung	Giá (VNĐ/cp)	Vốn điều lệ
I	Vốn điều lệ tại 31/12/2022		5.334.676.220.000
II	Dự kiến kế hoạch tăng vốn trong năm 2023		
1	Phát hành 2:1 cho cổ đông hiện hữu	10.000	
III	Vốn điều lệ dự kiến 31/12/2023		8.002.014.330.000

IV. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG TRỌNG TÂM 2023

4.1 Mảng năng lượng (hoạt động tại công ty thành viên BCG Energy):

Công ty dự kiến sẽ hoàn thiện công tác đấu nối cho 135 MW điện mặt trời cánh đồng, thúc đẩy các hoạt động phát triển dự án và M&A các dự án mới để hoàn thành 150 MW điện mặt trời áp mái và chuẩn bị công tác xây dựng cho 550 MW điện gió. Tiến độ thực hiện kế hoạch trên sẽ được điều chỉnh linh hoạt phù hợp với tiến độ phê duyệt của dự án điện VIII cũng như giá điện mới từ phía Chính Phủ. Với kế hoạch này, BCG Energy sẽ phát triển một cách bền vững, giảm thiểu được sự ảnh hưởng đến từ rủi ro chính sách, từng bước mở rộng được danh mục các dự án vận hành, trong đó có sự tham gia của các dự án điện gió. Công tác huy động vốn cũng sẽ tiếp tục được thúc đẩy trên đa kênh cả trong nước và quốc tế, đồng thời tìm kiếm cơ hội để tiếp cận tới các gói tín dụng “xanh” nhằm hỗ trợ cho các dự án được triển khai và vận hành hiệu quả. Trong năm 2023, kế hoạch doanh thu của BCG Energy trong năm 2022 là 2.995,76 tỷ đồng và kế hoạch lợi nhuận là 790,02 tỷ đồng.

4.2 Mảng bất động sản (hoạt động tại công ty thành viên BCG Land):

Các dự án trọng tâm sẽ triển khai trong năm:

Tên dự án	Vị trí	Thời gian	Tổng diện tích	Tổng sản phẩm
Casa Marina Mũi Né	Phú Hải, Phan Thiết, Bình Thuận	2020 đến 2024	1,21 ha	34 biệt thự và 540 căn hộ du lịch
Radisson Blu Hội An	Điện Bàn, Quảng Nam	2018 đến 2024	10,3 ha	675 căn hộ du lịch & 96 căn biệt thự nghỉ dưỡng
King Crown Village Thảo Điền	Thảo Điền, HCMC	2018 đến 2024	0,91 ha	17 căn biệt thự cao cấp và tổ hợp khách sạn - văn phòng cao 18 tầng
Hoian D'Or	Hội An, Quảng Nam	2020 đến 2024	27,5 ha	4 khách sạn 4-5* cao cấp, biệt thự nghỉ dưỡng, 202 shophouse, bảo tàng và khu nông nghiệp
Amor Riverside Villa	Bình Chánh, HCMC	2020 đến 2024	0,69 ha	33 căn biệt thự cao cấp ven sông
King Crown Infinity	TP. Thủ Đức, TP. HCM	2020 đến 2024	1,26 ha	739 căn hộ cao cấp; 203 Officetels; Shophouse & Khu vực Kinh doanh
Khu công nghiệp Cát Trinh	Điện Bàn, Quảng Nam	2021 đến 2025	368,1 ha	Mô hình khu công nghiệp công nghệ cao; cơ sở hạ tầng và khu vực dân cư

Trong năm 2023, BCG Land sẽ tập trung hoàn thành các mục tiêu lớn như sau: Đẩy mạnh tiến độ triển khai các dự án đang trong quá trình xây dựng, các dự án đang bị trễ tiến độ bàn giao hoặc tiến độ mở bán do ảnh hưởng của những biến động kinh tế vĩ mô để có thể ghi nhận doanh thu trong năm 2023. Tiếp tục hoàn thiện tiến độ pháp lý đối với các dự án có kế hoạch động thổ trong thời gian sắp tới. Tiếp tục kiến tạo quỹ đất cho sự phát triển bền vững đồng thời tìm kiếm cơ hội mở rộng hoạt động kinh doanh sang lĩnh vực khu công nghiệp. Chuẩn bị công tác niêm yết Công ty cổ phần BCG Land dự kiến trong Quý III/2023 nhằm tăng cường khả năng huy động vốn cho việc phát triển các dự án. Kế hoạch doanh thu của BCG Land trong năm 2023 là 3.583,28 tỷ đồng và kế hoạch lợi nhuận là 684,69 tỷ đồng.

4.3 Mảng xây dựng (hoạt động tại công ty thành viên Tracodi):

Năm 2023 sẽ là một năm có nhiều thách thức đối với Tracodi như đã phân tích ở trên. Vì vậy, Tracodi sẽ tập trung vào chính sách phát triển bền vững, thận trọng để giảm thiểu những rủi ro đến từ những biến động vĩ mô. Chiến lược này sẽ bao gồm 3 mục tiêu chính: Một là, tiếp tục lấy mảng xây dựng công nghiệp, hạ tầng và dân dụng làm trụ cột chính, đồng thời thúc đẩy hoạt động khai thác đá để xây dựng một nguồn thu ổn định. Bên cạnh đó, Tracodi sẽ không ngừng tìm kiếm những cơ hội khác ngoài thị trường nhằm đa dạng hóa nguồn doanh thu. Hai là, tiếp tục tập trung vào các dự án trong Tập đoàn để bổ sung vào hồ sơ năng lực, nâng cao năng lực cạnh tranh của Công

ty trên thị trường. Công ty tiếp tục triển khai theo tiến độ thi công và nghiệm thu theo giai đoạn đối với các dự án như dự án Malibu Hội An (Quảng Nam); dự án Amor Riverside Bình Chánh (TP. HCM); dự án King Crown Infinity (Thủ Đức); dự án D'or (Cần Bắp – Hội An); và các dự án năng lượng mặt trời áp mái. Ba là, không ngừng mở rộng các mối quan hệ với các đối tác chiến lược và với Chính quyền địa phương để tiếp cận với những dự án nằm ngoài hệ sinh thái, từ đó dần khẳng định vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực xây dựng tại thị trường Việt Nam.

Hoạt động kinh doanh tại các công ty con của Tracodi trong năm 2023 cũng được định hướng như sau:

- **Liên doanh khai thác đá Antraco:** nhanh chóng nắm bắt các cơ hội chính sách của Chính phủ để tạo ra những “bước nhảy vọt” trong doanh thu. Bên cạnh đó, việc nâng cao hiệu quả khai thác thông qua các hoạt động nghiên cứu và phân tích thị trường, ứng dụng những công nghệ tiên tiến giúp giảm chi phí, quản lý tồn kho hiệu quả, đồng thời hỗ trợ công tác tiếp thị sản phẩm ra thị trường, tiếp cận với các dự án tiềm năng cũng sẽ được Tracodi phối hợp cùng công ty mẹ chú trọng và đầu tư. Ngoài ra, Tracodi sẽ tìm kiếm các cơ hội M&A những mỏ đá tiềm năng khác để sẵn sàng cho các kế hoạch phát triển hạ tầng giao thông của Chính phủ trong giai đoạn 2023-2027.
- **Công ty Taxi Việt Nam:** Công ty sẽ tiếp tục mở rộng quy mô đội xe, tăng cường sự hiện diện tại thị trường TP. Hồ Chí Minh thông qua việc mở rộng các điểm đón, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, với mục tiêu củng cố vị thế của mình trước những đối thủ cạnh tranh lớn, quản lý chi phí hiệu quả, tận dụng khai thác tối đa mặt bằng cho thuê lại và triển khai ứng dụng công nghệ vào hoạt động dịch vụ vận tải.
- **CTCP TCD Plus:** Là Công ty mới được thành lập tháng 12/2021 với hoạt động chủ yếu là quản lý thu phí BOT, đồng thời triển khai thi công các dự án hạ tầng giao thông mà TRACODI đang hướng đến. Năm 2023, Công ty đặt mục tiêu giữ vững nguồn thu ổn định từ các dự án hiện tại và tìm kiếm cơ hội tham gia những dự án hạ tầng, đường quốc lộ, tỉnh lộ khác.

Tái cấu trúc tài chính: Nhằm đáp ứng đủ nhu cầu tài chính cho các hoạt động kinh doanh và phát triển, dự kiến Quý III/2023 Tracodi tiếp tục thực hiện phát hành cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 1:1. Kế hoạch kinh doanh Tracodi năm 2023 với doanh thu dự kiến là 3.316,91 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế dự kiến là 267,44 tỷ đồng.

4.4 Mảng sản xuất nông nghiệp và thương mại (hoạt động tại công ty thành viên Nguyễn Hoàng)

Các hoạt động sản xuất nông nghiệp và thương mại sẽ tập trung vào chiến lược phát triển bền vững và không ngừng tìm kiếm cơ hội để mở rộng thị trường khi nền kinh tế có những chuyển biến tích cực. Mặc dù dịch bệnh đã được kiểm soát, tuy nhiên, những ảnh hưởng của nó vẫn còn rất sâu rộng, cùng với những biến động địa chính trị và nền kinh tế toàn cầu, đã khiến cho Công ty với mô hình sản xuất để phục vụ cho thị trường xuất khẩu phải gặp nhiều trở ngại. Vì vậy, trong năm 2023, Công ty sẽ tập trung vào việc nâng cao năng lực sản xuất thông qua các hoạt động cải thiện công suất nhà máy, mở rộng xưởng và khai thác hệ thống kho bãi tại Đức để giảm chi phí lưu kho, tiết

kiệm thời gian giao hàng. Ngoài ra, đây cũng là giai đoạn Công ty tập trung tinh gọn bộ máy, đồng thời nghiên cứu ứng dụng công nghệ để gia tăng lợi thế cạnh tranh của sản phẩm. Giai đoạn 2023-2027, Công ty sẽ linh hoạt với những diễn biến của thị trường, mở rộng mạng lưới đối tác chiến lược, tích cực tìm kiếm những lĩnh vực tiềm năng và thử nghiệm những công nghệ sản xuất mới. Đối với mảng sản xuất tinh bột sắn của Tapiotek, sẽ tập trung vào công tác tối ưu hóa chi phí hoạt động trên doanh thu, mở rộng các kênh phân phối để tiếp cận tới tập khách hàng rộng lớn hơn, nâng cao tiêu chuẩn và công suất sản xuất để sẵn sàng cho những thị trường trong và ngoài khu vực. Với những bước phát triển ấn tượng trong thời gian vừa qua, Công ty kỳ vọng vào sự tăng trưởng doanh thu của mảng này trong giai đoạn sắp tới. Đối với mảng sản xuất gỗ, Công ty sẽ tiếp tục mở rộng danh mục sản phẩm, nâng cao chất lượng sản xuất và dịch vụ khách hàng, đồng thời đa dạng hóa các kênh bán hàng, bao gồm cả kênh phân phối và các kênh bán lẻ cũng như thương mại trực tuyến.

Kế hoạch kinh doanh Nguyễn Hoàng năm 2023 doanh thu dự kiến là 384,05 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế dự kiến 12,60 tỷ đồng.

4.5 Mảng dịch vụ tài chính (hoạt động tại công ty thành viên BCG Financial)

Đối với mảng bảo hiểm, mục tiêu mà Công ty hướng tới trong năm 2023 sẽ tập trung vào 3 yếu tố chính: Một là, thúc đẩy việc số hóa quy trình xây dựng, quản lý và phân phối sản phẩm để có thể mang đến trải nghiệm tích cực cho khách hàng. Hai là, mở rộng hệ thống chi nhánh và giao dịch viên trên khắp cả nước để có thể tiếp cận thêm nhiều khách hàng và thị phần. Ba là, chuyên nghiệp hóa dịch vụ chăm sóc khách hàng. Công ty dự kiến sẽ tăng quy mô doanh thu phí bảo hiểm gốc từ gần 275 tỷ đồng năm 2022 lên trên 500 tỷ đồng năm 2023, trên 840 tỷ đồng năm 2023 và hướng đến mục tiêu gần 2.000 tỷ đồng năm 2027 để làm nền tảng cho việc phát triển bền vững trong tương lai. Tuy nhiên, Công ty Bảo hiểm AAA mới chỉ là viên gạch đầu tiên cho toàn bộ hệ sinh thái tài chính mà Bamboo Capital đang muốn kiến tạo, dưới sự điều hành và triển khai của Công ty thành viên – Công ty cổ phần BCG Financial. Trong năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục các hoạt động huy động vốn và tìm kiếm đối tác chiến lược để có thể mở rộng sang lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán và Fintech.

Trên đây là những nội dung cơ bản về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và định hướng kinh doanh giai đoạn 2023-2027 của Ban điều hành. Đứng trước những khó khăn và thách thức của năm 2022 do những biến động của nền kinh tế vĩ mô và địa chính trị toàn cầu, Công ty đã chưa thể đạt được kế hoạch đề ra từ đầu năm. Tuy nhiên, việc duy trì được sự tăng trưởng trong doanh thu hàng năm cũng như giữ vững được lợi nhuận dương đã phần nào cho thấy được sự linh hoạt và tính đúng đắn trong các quyết sách của Ban lãnh đạo trước những biến động khó lường của thị trường. Năm 2023 sẽ tiếp tục là một hải trình với nhiều sóng gió, khi những ảnh hưởng vĩ mô vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo tin rằng, với những định hướng chiến lược đúng đắn bám sát vào những giá trị kinh doanh cốt lõi, những cơ hội phát triển đầy triển vọng, và sự đồng lòng của toàn thể CBNV của Công ty, Bamboo Capital sẽ tiếp tục “vững tay chèo” vượt qua những khó khăn trước mắt, duy trì đà tăng trưởng và từng bước khẳng định vị thế của mình tại thị trường Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo.

Nơi nhận: *h*

- ĐHĐCĐ;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Hồ Nam



